TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 25/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 19-6-2019
V/v tranh chấp: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Trà Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Hồng Thái
2. Bà Hoàng Thị Hoài Phong.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đình Nam-Thư ký Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Thy-Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 93/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2019, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1993, có mặt.

Địa chỉ: Thôn XA, xã TH, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1993, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn XT, xã TH, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13-3-2019, bản tự khai ngày 26-3-2019, ngày 25-4-2019 và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Mỹ H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Văn T tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, thành phố QN vào ngày 17-8-2015. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian. Sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân ông Nguyễn Văn T sống gia trưởng, nóng tính đánh bà nhiều lần, bạo lực vợ, con và mỗi lần bà xin ôm con về ngoại thăm thì ông T không cho, giữ con lại nên bà không thể sống chung được với ông T và vợ chồng không sống chung từ tháng 10-2018 đến nay. Nay bà thấy không còn tình cảm với ông Nguyễn Văn T nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với Nguyễn Văn T.

Về con chung: Bà và ông Nguyễn Văn T có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy K, sinh ngày 24-6-2016. Giao cháu Nguyễn Duy K cho bà trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Duy K mỗi tháng 1.500.000 đồng, nhưng tại phiên tòa bà thay đổi yêu cầu ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Duy K mỗi tháng 700.000

đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 06-2019 cho đến khi cháu Nguyễn Duy K đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Nguyễn Văn T không có văn bản trình bày ý kiến.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử, Thẩm phán thụ lý giải quyết đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 48, Điều 97, Điều 196, Điều 203, Điều 208, Điều 211, Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa, đã tuân theo đúng các quy định Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mỹ H. bà Nguyễn Thị Mỹ H ly hôn ông Nguyễn Văn T. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Duy K, sinh ngày 24-6-2016 cho bà Nguyễn Thị Mỹ H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Duy K theo quy định của pháp luật. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà H phải chịu 300.000 đồng. Ông Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Nguyễn Văn T tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, thành phố Quảng Ngãi vào ngày 17-8-2015 là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình sống chung vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân ông T sống gia trưởng, nóng tính đánh bà nhiều lần, bạo lực vợ, con và mỗi lần bà xin ôm con về ngoại thăm thì ông T không cho, giữ con lại, ông T không lo làm và vợ chồng không sống chung từ tháng 10-2018 đến nay. Từ đó, bà H yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Văn T. Xét thấy lý do xin ly hôn của bà H chính đáng, tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Mỹ H, bà Nguyễn Thị Mỹ H ly hôn ông Nguyễn Văn T.

[3] Về con chung: Bà H và ông T có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy K, sinh ngày 24-6-2016. Hiện nay cháu K đang ở với ông T. Khi ly hôn bà H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu K và yêu cầu ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000 đồng. Xét thấy hiện nay cháu K đang ở với ông T nhưng ông T hay nóng tính đánh vợ, con nhiều lần và ngăn cản không cho bà H ôm con về ngoại thăm, bà H làm công việc có thu nhập ổn định, hiện nay cháu K dưới 36 tháng tuổi cần sự chăm sóc của mẹ. Để bảo đảm quyền lợi chính đáng của cháu K, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu K cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng,

ông T có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở. Bà H yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi cháu K mỗi tháng 700.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 06-2019 cho đến khi cháu Nguyễn Duy K đủ 18 tuổi là phù với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không có và không cho ai vay mượn tài sản.

[6] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, bà Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng. Ông Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Với những nhận định trên là phù hợp với ý kiến tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 235, Điều 244, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ H.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ H ly hôn ông Nguyễn Văn T.

2/ Về con chung: Bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Nguyễn Văn T có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy K, sinh ngày 24-6-2016. Hiện nay cháu K đang ở với ông T. Ông Nguyễn Văn T phải giao cháu Nguyễn Duy K cho bà Nguyễn Thị Mỹ H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Duy K mỗi tháng 700.000 đồng (bảy trăm ngàn đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 06-2019 cho đến khi cháu Nguyễn Duy K đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3/ Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

4/ Về nợ chung: Không có và không cho ai vay mượn tài sản.

5/ Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm bà H đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0001104 ngày 19 tháng 3 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi. Ông Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

6/ Về thời hạn kháng cáo: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mỹ H có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn ông Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tp Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS tp Quảng Ngãi;
- UBND xã TH, TP. Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng